**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**Môn học: Toán - Lớp 1**

**Bài 1: Cộng bằng cách đếm thêm (Tiết 1)**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực chung**

- Thực hiện được phép cộng bằng cách đếm thêm.

- Hình thành thao tác đếm thèm bằng các ngón tay.

- Sừ dụng đếm thêm để tìm “tất cả”.

- Sử dụng mẫu câu: “... thêm... được...” để thông báo.

- Thực hiện phép cộng một số VỚI 0 và ngược lại.

- Làm quen với việc thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dầu phép tính cộng.

- Quan sát tranh, nói được “câu chuyện” xảy ra phép cộng, viết phép tính liên quan.

- Vận dụng tính chât giao hoán cùa phép cộng, tính hợp lí (đếm thêm từ số lớn).

**2. Năng lực đặc thù**: tư duy và lập luận toán học, mô hình hoả toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**: chăm chỉ, siêng năng, cẩn thận.

**4. Tích hợp:**Toán học và cuộc sống; tự nhiên xã hội

**2. Đồ dùng dạy học:**

GV: 8 khối lập phương (2 màu: 5 + 3).

**3. Hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 3’  10’  2’  15’  5’ | **1. Hoạt động khởi động**  - Hát  **2. Hoạt động cơ bản:**  **Hoạt động 1: Giới thiệu cách thực hiện phép cộng bằng cách đếm thêm**  - HS thực hiện  - GV cho HS quan sát tranh và cho  - HS nói câu chuyện phù hợp với tranh  Có….  Thêm…  Có tất cả….  - GV cho HS nhìn hình lập phương trong SGK  Có….  Thêm…  Có tất cả….  - GV viết phép tính 5+2=7. HS giải thích bằng ( hình con kiến , hình lập phương)  - Gv hướng dẫn HS thực hiện bằng cách đếm thêm:  . Có 5 con kiến (GV lấy 5 khối lập phương màu xanh gắn lên bảng lớp).  . Thêm 2 con kiến (GV lấy 2 khối lập phương màu đỏ).  . Có tất cả mấy con kiến? Mấy khối lập phương?  GV sử dụng khối lập phương:  - GV chỉ vào 5 khối lập phương xanh  - GV lần lượt chỉ vào khối lập phương đỏ.  - GV sử dụng ngón tay:  + GV làm mẫu vừa nói vừa minh họa bằng tay:Năm , sáu , bảy.( vừa nói vừa minh họa bằng tay).  - Nói:5 thêm 2 được 7.  - Viết: 5+2= 7  - Thêm 2 thì bật 2 ngón tay lên.  - Cho 1 số trường hợp khác cả lớp cùng thực hiện.  - GV nhận xét, đánh giá  **\*NGHỈ GIỮA TIẾT\***  **Hoạt động 2: Thực hành đếm thêm để thực hiện phép cộng**  ***\* Bài 1: Đếm thêm trên các khối lập***  ***phương***  - GV cùng HS quan sát tranh    - GV và HS lấy ra 4 khối lập phương. Lấy tiếp 2 khối lập phương để cách khỏi nhóm 4 khối. (GV gắn bảng lớp, HS để trên bàn). GV và HS cùng đếm (kết hợp thao tác tay)  - Nói 4 thêm 2 được 6. Viết 4 + 2 = 6  - 2 HS so sánh kết quả, cả lớp đọc phép tính.  - Yêu cầu HS làm các câu còn lại  ***\* Bài 2***  - GV cùng HS quan sát tranh a,b  - 8 thêm 2 được mấy?  - 8 công 2 bằng mấy?  - 6 thêm 3 được mấy?  - 6 công 3 bằng mấy?  =>**Mở rộng:** GV có thể nói về những điều tốt đẹp của kiến:  - Tranh 1:Đàn kiến mạnh khỏe  - Tranh 2: Đàn kiến siêng năng  - Tranh 3: Đàn kiến tốt bụng, biết giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Củng cố cách tính, viết phép tính cộng.  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài Tiết 2 | - Thực hiện    - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi.  - Có 5 con kiến đang bế 1 con sâu  - Thêm 2 con kiến nữa đi tới .  - Có tất cả 7 con kiến.  - Có 5 khối lập phương màu xanh  -Thêm 2 khối lập phương màu đỏ  - Có tất cả 7 khối lập phương.  - HS lấy 5 khối lập phương màu xanh để lên bàn.  - HS lấy 2 khối lập phương màu đỏ.  - HS chỉ vào 5 khối lập phương xanh và nói 5.  - HS chỉ vào 2 khối lập phương đỏ và nói 2.  - HS nói 5 thêm 2 được 7.  - HS quan sát.  -7 con kiến, 7 khối lập phương  - Làm theo nhiều lần.  - 1 HS đếm thêm trên khối lập phương.  - 1 HS dùng các ngón tay để đếm thêm, viết phép tính  - Quan sát tranh, nói “câu chuyện” phù hợp phép tính.    - Đếm thêm tìm kết quả.  - HS thực hành các câu của bài 5 +2 , 3 + 3, 6 + 4  - Quan sát tranh, nói “câu chuyện” phù hợp phép tính.  - HS đếm thêm tìm kết quả.  - Viết và đọc phép tính.  8 + 2 = 10,  6 + 3 = 9 |

4. Điều chỉnh sau bài học: ………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………